

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 21/2022/HS-ST
Ngày 22 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Thuỷ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Quang Chử** và ông **Trịnh Đình Động**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Anh** - Thư ký Tòa án huyện Ân Thi.

- *Đại diện Viện kiểm sát huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:*

Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 19/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* **Vũ Văn T**, sinh năm 1973 Giới tính: Nam

HKTT, nơi ở: Thôn H, thị trấn B, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Trồng trọt Trình độ học vấn: 4/12

Không xác định được lý lịch của bố và mẹ bị cáo.

Người nuôi dưỡng: Vũ Thị V SN 1935 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Vợ: Nguyễn Thị Th SN 1973 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Con: Có 02 con; con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2000

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 33/2018/HSST ngày 03/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/6/2022, chuyển tạm giam ngày 09/6/2022.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Hưng Yên.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh **Trần Bùi Quang H SN 2004**

Trú tại: thôn Ng, xã P, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

2. Ông **Trần Huy L SN 1960**

Trú tại: thôn Ng, xã P, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 17h00 ngày 03/06/2022, Vũ Văn T đi bộ một mình từ nhà đến khu vực cầu Sắt thuộc địa phận xã P, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường gom cao tốc 5B thuộc địa phận thôn Ng, xã P, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên, tuổi, địa chỉ, nghĩ người này có ma túy nên T đi đến và hỏi “có không để cho tôi một trăm nghìn đồng”. Người đàn ông trả lời “có”, T liền đưa số tiền 100.000 đồng cho người đàn ông cầm và người đàn ông đưa cho T 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột. T biết đó là Heroine và cầm ở tay trái rồi đi về tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến ngã tư P thuộc thôn Ng, xã P, huyện Ân Thi, lúc này vào khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi phối hợp với Công an xã P trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại bàn tay trái T đang cầm 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước (01 x 0,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột. T khai là Heroine của T vừa mua về để sử dụng, nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng kích thước (01 x 0,5)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong tại bì thư ghi A.

Kết luận giám định số 232/KL- KTHS ngày 03/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu A, có khối lượng 0,141g (Không phẩy một bốn một gam) là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,135g (Không phẩy một ba năm gam) Heroine trong niêm phong ký hiệu A; mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 232/KL- KTHS giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai, nhận của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; phù hợp với lời khai người làm chứng, người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T quá trình điều tra không làm rõ được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của T 01 gói Heroine có khối lượng 0,141 gam, sau giám định Cơ quan giám định hoàn lại 0,135 gam Heroine, mẫu hoàn được niêm phong trong phong bì số 232/KL- KTHS. Hiện đang quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Ân Thi.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSAT ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 18/CT-VKSAT ngày 18/7/2022. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0.135g Heroine đựng trong phong bì được niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 232/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h00 ngày 03/6/2022, tại địa phận thôn Ng, xã P, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,141 gam mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi

tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay, các tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng rất lớn đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng: Đối chiếu với các quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 33/2018/HSST ngày 03/7/2018 tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Heroine là mặt hàng cấm, nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

[5]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 03/6/2022

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,135g Heroine đựng trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 232/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKSAT ngày 18/7/2022 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2022).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Cq CSĐT- CA huyện Ân Thi;
- Bị cáo (TTG);
- Trại TG- CA tỉnh Hưng Yên;
- Cq THAHS-CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Thuỷ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Chủ

Vũ Đức Ngọc

Lương Thị Thủy